

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế 06 tháng cuối năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 4679/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII – kỳ họp thường lệ cuối năm 2021 về kế hoạch, nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế năm 2022;

Xét Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2022; ý kiến thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất đánh giá về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế 06 tháng đầu năm được Ủy ban nhân dân huyện nêu tại Báo cáo số 194/BC-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 và Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công, sự nghiệp kinh tế năm 2022; thống nhất những giải pháp thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế 06 tháng cuối năm 2022 như dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân huyện trình kỳ họp (kèm theo Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2022 và Báo cáo số 194/BC-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

a. Giao Ủy ban nhân dân huyện nghiên cứu tiếp thu các kiến nghị của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện tại Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BKTXH ngày 13 tháng 7 năm 2022, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định pháp luật, tập trung thực hiện các giải pháp sau:



KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ 2022 (ĐÃ ĐIỀU CHỈNH)

(Ban theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của HĐND huyện Côn Đảo)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
TỔNG CỘNG				141,861	28,828	1,572	169,117	
1	Chiếu sáng công cộng năm 2021-2023 (2022)	Phòng TNMT	1.027	1.000	-	-	1.000	
2	Duy trì và chăm sóc cây xanh năm 2021-2023 (2022)	Phòng TNMT	27.196	25.840	-	-	25.840	
3	Nạo vét, khơi thông hệ thống thoát nước nội thị	Phòng TNMT	507	300	-	-	300	
4	Vệ sinh đô thị năm 2022	Phòng TNMT	6.341	5.130	-	-	5.130	
5	Sự nghiệp môi trường (Quan trắc môi trường định kỳ; Chi ngày môi trường thế giới, tuần lễ nước sạch; Chi tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; Tổ chức Phong trào Ngày Thứ bảy Xanh - Sạch - Đẹp trên địa bàn huyện Côn Đảo; Tổ chức Hội thi vẽ tranh về bảo vệ môi trường; Kiểm tra môi trường...)	Phòng TNMT	352	317	-	-	317	
6	Công viên Phạm Văn Đồng	Phòng TNMT		13.000	-	-	13.000	
7	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023	Phòng TNMT	601	400	-	-	400	
8	Lập kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu	Phòng TNMT		300	-	-	300	
9	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý GIS trên địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng TNMT	100	100	-	-	100	
10	Lập bản đồ địa chính, khảo sát lập danh sách điều tra cơ bản ban đầu về đất để chuẩn bị thực hiện dự án di dân, GPMB khu vực bảo vệ di tích	Phòng TNMT	477	400	-	-	400	
11	Đường đèn nghệ thuật 2022	Phòng TNMT	751	666	69	-	735	Bổ trí bổ sung vốn theo TMDT được duyệt tại Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 để quyết toán dự án trong năm
12	Lập bản đồ địa chính và cắm mốc quản lý các khu đất công trên địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng TNMT	100	90	-	-	90	
13	Trang trí chỉnh trang đô thị phục vụ tết nguyên đán năm 2022	Phòng TNMT	4.400	3.150	-	1.572	1.578	Ngưng thực hiện theo chỉ đạo của Huyện ủy CD tại Thông báo số 356-TB/HU ngày 29/11/2021. Giao UBND huyện CD triển khai một số giải pháp tiết kiệm, phù hợp hơn



STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
14	Trang trí hoa tạo điểm nhấn phục vụ tết nguyên đán năm 2022	BQL CTCC	900	-	900	-	900	Dự án đã hoàn thành. UBND huyện đã phê duyệt quyết toán. Bổ trí vốn để thanh toán công nợ của dự án (cân đối từ nguồn vốn bổ trí cho dự án Đường hoa xuân năm 2022)
15	Trang trí mô hình, đèn nghệ thuật, pano phục vụ tết nguyên đán năm 2022	BQL CTCC	551	-	551	-	551	
16	Cải tạo vỉa hè đường Lê Văn Việt <i>Ghi chú: đoạn từ Lê Duẩn - Lê Đức Thọ</i>	Phòng TNMT	7.797	5.400	-	-	5.400	
17	Cải tạo vỉa hè đường Trần Phú <i>Ghi chú: đoạn từ Lê Hồng Phong - Võ Thị Sáu</i>	Phòng TNMT	6.457	4.590	-	-	4.590	
18	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Huệ <i>Ghi chú: đoạn từ Lê Hồng Phong - Tôn Đức Thắng</i>	Phòng TNMT	14.991	10.710	-	-	10.710	
19	Cải tạo vỉa hè đường Lê Duẩn <i>Ghi chú: đoạn từ Nguyễn Huệ - Nguyễn Văn Linh</i>	Phòng TNMT	6.987	4.950	-	-	4.950	
20	Cải tạo, chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa KDC số 8	Phòng TNMT	237	180	-	-	180	
21	Cải tạo cơ sở vật chất nhà văn hóa KDC số 5	Phòng TNMT		180	-	-	180	
22	Cải tạo cơ sở vật chất nhà văn hóa KDC số 6	Phòng TNMT	95	180	-	-	180	
23	Cải tạo cơ sở vật chất nhà văn hóa KDC số 10	Phòng TNMT	322	270	52	-	322	Bổ trí bổ sung theo tổng mức đầu tư được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 30/3/2022
24	Xây dựng mương hồ thoát nước trên tuyến đường Cò Ống	Phòng TNMT	5.213	-	1.474	-	1.474	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
25	Xây dựng mương hồ thoát nước trên tuyến đường Bến Đầm	Phòng TNMT	6.403	-	2.171	-	2.171	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
26	Cải tạo các tuyến đường nội bộ hiện hữu quanh nhà văn hóa khu dân cư số 05	Phòng TNMT		-	596	-	596	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
27	Nâng cấp cải tạo đường hẻm Khu 5 (Điểm đầu giao đường Nguyễn Huệ, điểm cuối giao đường Tôn Đức Thắng)	Phòng TNMT		-	53	-	53	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
28	Kế hoạch sử dụng đất năm 2022	Phòng TNMT		-	132	-	132	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án



STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
29	Lắp đặt đèn chiếu sáng đèn chiếu sáng công cộng đường lên cầu Ma Thiên Lãnh	Phòng TNMT		-	1,000	-	1,000	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
30	Vệ sinh đô thị năm 2021	Phòng TNMT	5,907	-	517	-	517	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
31	Cải tạo mảng xanh trước Trung tâm văn hóa huyện Côn Đảo (giai đoạn 2)	Phòng TNMT		-	465	-	465	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
32	Kinh phí duy tu đường giao thông	Phòng Kinh tế	2,752	2,500	-	-	2,500	
33	Kiên cố hóa kênh mương tại khu vực dốc Ông Tổng	Phòng Kinh tế	9,281	700	-	-	700	UBND huyện đã phê duyệt QT dự án tại Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 25/01/2022
34	Lắp đặt biển báo cấm xe khách trên 29 chỗ trên các tuyến đường nội thị huyện Côn Đảo	Phòng Kinh tế	411	360	-	-	360	
35	Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường Cô Ông	Phòng Kinh tế		-	1,733	-	1,733	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
36	Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường Bến Đầm	Phòng Kinh tế		-	1,995	-	1,995	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
37	Cải tạo vỉa hè và mương thoát nước đường Phan Chu Trinh	Phòng Kinh tế		-	1,112	-	1,112	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
38	Nâng cấp đường Lưu Chí Hiếu	Phòng Kinh tế		-	1,350	-	1,350	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
39	Xây dựng biểu tượng du lịch (Logo), phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá và xúc tiến du lịch Côn Đảo	Phòng VH&TT		-	298	-	298	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
40	Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu cảng Bến Đầm hiện hữu, khu kho bãi chứa hàng và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá huyện Côn Đảo	BQL cảng BD	1,201	100	-	-	100	
41	Chỉnh trang cơ sở hạ tầng cảng Bến Đầm	BQL cảng BD		-	787	-	787	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
42	Phổ đi bộ đường Tôn Đức Thắng giai đoạn tiếp theo	BQL DA&TXD	14,658	11,000	3,111	-	14,111	Bổ trí bổ sung vốn từ kết dư ngân sách 3.111trđ để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án trong năm 2022
43	Nâng cấp đường Tạ Uyên	BQL DA&TXD	14,932	12,000	4,039	-	16,039	Bổ trí bổ sung vốn từ kết dư ngân sách 4.039trđ để thanh toán chi phí BTGPMB và các chi phí khác
44	Chỉnh trang khu A-B chợ Côn Đảo	BQL DA&TXD	1,000	1,000	-	-	1,000	Chuyển nhiệm vụ CĐT từ BQL Chợ sang BQLDA &TXD
45	Nâng cấp đường Lưu Chí Hiếu (giai đoạn 2)	BQL DA&TXD	22,691	800	-	-	800	-



STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	KH năm 2022 trước điều chỉnh	Điều chỉnh		KH năm 2022 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
46	Xây dựng lan can hồ suối Ốt	BQL DAĐTXD	3.223	3.223	-	-	3.223	
47	Cải tạo, chỉnh trang cảnh quan khu vực hồ Quang Trung II	BQL DAĐTXD		9.000	-	-	9.000	
48	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Văn Linh <i>Ghi chú: đoạn từ Phạm Hùng đến - Võ Thị Sáu</i>	BQL DAĐTXD	10.246	9.000	-	-	9.000	
49	Cải tạo, chỉnh trang vỉa hè đường Phan Chu Trinh	BQL DAĐTXD		5.850	-	-	5.850	
50	Chỉnh trang vỉa hè đường Nguyễn Văn cử	BQL DAĐTXD	25.649	9.175	-	-	9.175	
51	Cải tạo, nâng cấp đường bên hông miếu bậ Phi Yến	BQL DAĐTXD	7.012	-	340	-	340	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
52	Sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt văn hóa Khu dân cư 01, 02, 03	BQL DAĐTXD	8.000	-	1.278	-	1.278	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
53	Lắp đặt camera thông minh giám sát an ninh trật tự trên địa bàn huyện	BQL DAĐTXD	4.909	-	330	-	330	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
54	Sửa chữa, cải tạo mặt sân vận động 30 tháng 4	BQL DAĐTXD	2.009	-	722	-	722	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
55	Cải tạo các tuyến đường nội bộ trong Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao	BQL DAĐTXD	1.072	-	460	-	460	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án
56	Phổ đi bộ Tôn Đức Thắng	BQL DAĐTXD	14.970	-	3.293	-	3.293	Bổ trí vốn từ kết dư ngân sách để thanh toán công nợ và tất toán dự án